TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HS-ST
Ngày: 25-02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Ngọc Tuân

Bà Phạm Thị Ngọc

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Ông Nguyễn Quang Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

TRẦN XUÂN T, sinh năm 1996; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn Đ, xã K, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân L và bà Phạm Thị M; Vợ là chị Nguyễn Thị N, bị cáo có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 18/12/2018, chuyển tạm giam từ ngày 24/12/2018 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- *Người làm chứng*: đều vắng mặt.

+ Ông Lưu Trường G, sinh năm 1966.

Trú tại: Ngõ 448, đường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Phạm Tùng A, sinh năm 1999.

Trú tại: Số nhà 56, phố D, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Xuân T là đối tượng nghiện ma túy đá. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16/12/2018, T đi xe buýt từ thôn Q, xã QN, huyện TK, tỉnh Hải Dương lên thị trấn L, huyện G, tỉnh Hải Dương tìm mua ma túy đá để sử dụng. Khi đến khu vực ngã tư Chợ C, thị trấn L, huyện G, tỉnh Hải Dương, T xuống xe đi bộ vào trong Chợ C. Tại đây, T gặp một người đàn ông không quen biết, không rõ tên, tuổi, địa chỉ và hỏi người đàn ông "Anh có đá không, bán cho em ít". Người đàn ông hiểu T muốn mua ma túy đá nên trả lời: "Có, mua bao nhiêu". T nói: "Bán cho em 300.000 đồng". Người đàn ông đồng ý bán cho T 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu trong người và đi về. Chiều ngày 18/12/2018, T cất giấu ma túy đá trong người và đi làm tại công ty SSV có địa chỉ tại thôn PL, xã HD, huyện G, tỉnh Hải Dương. Khoảng 15 giờ 10 phút cùng ngày, sau khi hết giờ tại công ty SSV, T đi ra cổng công ty thì bị lực lượng Công an tỉnh Hải Dương phối hợp cùng Công an xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc phát hiện, bắt quả tang, đã thu giữ trong túi quần đằng sau bên phải của T đang mặc 01 túi nilon màu trắng, trong túi nilon có chứa các hạt tinh thể màu trắng. T khai nhận đó là ma túy đá cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Tại Kết luận giám định số 26/KLGĐ- PC09 ngày 21/12/2018, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Trần Xuân T, gửi đến giám định có khối lượng là: 0,235g, là loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trần Xuân T không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, khai nhận hành vi cất giấu trái phép Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKS-GL ngày 24/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Trần Xuân T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS) năm 2015.

Đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự (viết tắt là BLTTHS) năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố: Bị cáo Trần Xuân T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo T từ 13 tháng đến 16 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/12/2018. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 26/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương. Về án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Trần Xuân T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 10 phút ngày 18/12/2018 tại khu vực trước cổng công ty SSV thuộc thôn PL, xã HD, huyện G, tỉnh Hải Dương, Trần Xuân T có hành vi cất giấu trái phép trong túi quần đằng sau bên phải của T đang mặc 01 túi Methamphetamine, có khối lượng 0,235 gam thì bị phát hiện bắt quả tang. T cất giấu Methamphetamine với mục đích để sử dụng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giấu trái phép chất ma tuý để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái

phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015. Vì vậy, VKSND huyện Gia Lộc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng và chống loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015, Luật phí và lệ phí năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

[8] Đối với người bán Methamphetamine cho T, quá trình điều tra không xác định được là ai nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Xuân T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Xuân T 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/12/2018.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 26/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 30-01-2019).

3. Về án phí: Bị cáo Trần Xuân T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Cơ quan CSĐT, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan hồ sơ NVCS, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan THAHS, Công an huyện Gia Lộc;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoài Thanh